

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2020/HS-ST

Ngày: 12-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Long

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Huy Khoa

2/ Bà Phạm Thị Hồng Khuyên

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 110/2020/TLST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

CH Phạt S, sinh năm 1965; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi cư trú: Số 55/9, đường Hoàng Văn Thụ, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: CH Sau m (đã chết); con bà: Nguyễn Thị M (đã chết); gia đình có 07 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1943, nhỏ nhất sinh năm 1969; vợ: Lục Nhật K (đã ly hôn); con: có 04 con lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án: Bản án số 72/2014/HSST ngày 05/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”, bị cáo chấp hành xong ngày 06/02/2019; tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ từ ngày 19/4/2020 đến nay. Có mặt

*** Bị hại:**

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1983

Trú tại: Hẻm 1025, Quốc lộ 20, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.
Vắng mặt

- Ông K' M, sinh năm 1988

Trú tại: Thôn Chi Rông A, xã P H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Bà Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1980

Trú tại: 17 Nguyễn Du, thị trấn D, huyện Đ D, Lâm Đồng. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 4 giờ ngày 13/4/2020, bị cáo Chương Phạt S đi bộ từ nhà đến khu vực chợ L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng để trộm cắp tài sản. Khi đi qua số nhà 18/20, đường Trần Nguyên Hãn, thị trấn L N, huyện Đ bị cáo S phát hiện xe máy biển kiểm soát: 49V2 – 1388 của anh Nguyễn Văn T (xe đứng tên Phạm Thị Thanh H là vợ của Nguyễn Văn T) để trước sân không có người trông coi bị cáo S có hành vi lén lút dắt xe máy trên về nhà cất giấu, tháo biển số xe trên cất giấu tránh bị phát hiện. Tối ngày 17/4/2020, bị cáo S đi bộ từ nhà đến cây xăng vật tư, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng phát hiện xe máy biển kiểm soát: 49E1 – 551.11 hiệu Sirius xe đứng tên K' M dựng ở trước cây xăng không có người trông coi nên bị cáo S có hành vi lén lút dắt xe máy trên về nhà tháo biển số xe cất giấu để tránh bị phát hiện. Sáng ngày 18/4/2020 bị cáo S sử dụng xe vừa trộm cắp được đi uống cà phê tại đường Hoàng Văn Thụ, thị trấn L N, huyện Đ thì bị công an huyện Đ bắt giữ người và phương tiện. Quá trình điều tra bị cáo S thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Theo kết luận định giá số 38/KL – HĐĐG ngày 21/4/2020, xe mô tô hiệu Yamaha biển kiểm soát: 49E1 – 551.11 có giá 13.650.000đ và xe mô tô biển kiểm soát: 49V2-1388 có giá 3.500.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là: 17.150.000đ.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Xe mô tô hiệu Yamaha biển kiểm soát: 49E1 – 551.11, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho cho anh K' M, anh K' M không có ý kiến gì.

- Xe mô tô hiệu Honda biển kiểm soát: 49V2 – 1388, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Nguyễn Văn T, anh T không có ý kiến gì.

Cáo trạng số 115/CT-VKS ngày 09 tháng 7 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Chương Phạt S về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Chương Phạt S từ 02 đến 03 năm tù.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hoạt động điều tra, truy tố của điều tra viên, kiểm sát viên thì thấy rằng trong quá trình điều tra, truy tố, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, không ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng. Như vậy, các cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Chương Phạt S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau: Vào khoảng 4 giờ ngày 13/4/2020, bị cáo Chương Phạt S đi bộ từ nhà đến khu vực chợ L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng để trộm cắp tài sản. Khi đi qua số nhà 18/20, đường Trần Nguyên Hãn, thị trấn L N, huyện Đ bị cáo S phát hiện xe máy biển kiểm soát: 49V2 – 1388 của anh Nguyễn Văn T (xe đứng tên Phạm Thị Thanh H là vợ của Nguyễn Văn T) để trước sân không có người trông coi bị cáo S có hành vi lén lút dắt xe máy trên về nhà cất giấu, tháo biển số xe trên cất giấu tránh bị phát hiện. Đến tối ngày 17/4/2020, bị cáo S đi bộ từ nhà đến cây xăng vật tư, thị trấn L N, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng phát hiện xe máy biển kiểm soát: 49E1 – 551.11 hiệu Sirius xe đứng tên K' M dựng ở trước cây xăng không có người trông coi nên bị cáo S có hành vi lén lút dắt xe máy trên về nhà tháo biển số xe cất giấu để tránh bị phát hiện. S ngày 18/4/2020 bị cáo S sử dụng xe vừa trộm cắp được đi uống cà phê tại đường Hoàng Văn Thụ, thị trấn L N, huyện Đ thì bị công an huyện Đ bắt giữ người và phương tiện. Quá trình điều tra bị cáo S thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Theo kết luận định giá số 38/KL – HĐĐG ngày 21/4/2020, xe mô tô hiệu Yamaha biển kiểm soát: 49E1 – 55111 có giá 13.650.000đ. Xe mô tô biển kiểm soát: 49V2-1388 có giá 3.500.000đ. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là: 17.150.000đ.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Chương Phạt S đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật thừa nhận và bảo vệ, nhưng do muốn có tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội, hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng đến trật tự, trị an, an toàn xã hội, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[4] Xem xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo đang có tiền án, cụ thể: Bản án số 72/2014/HSST ngày 05/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 07 năm tù về tội “Cướp tài sản”, bị cáo chấp hành xong ngày 06/02/2019, bị cáo chưa được xóa án tích lại tiếp tục 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội nhiều lần” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 và “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình và mang tính răn đe, giáo dục phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô hiệu Yamaha biển kiểm soát: 49E1 – 551.11 và xe mô tô hiệu Honda biển kiểm soát: 49V2 – 1388, Cơ quan điều tra ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu là anh K’ M và anh Nguyễn Văn T là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh K’ M và anh Nguyễn Văn T đã nhận lại tài sản, không ai có ý kiến, yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Chương Phạt S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Chương Phạt S 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/4/2020.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Chương Phạt S phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo. Riêng bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- THA huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Bộ phận THA phạt tù;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Long